

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2025/HS-ST
Ngày 29-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quý và bà Nguyễn Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại Trường Trung học phổ thông Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Đức B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/3/1977 tại tỉnh Hưng Yên; số CCCD: 033077011664; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã M, tỉnh Hưng Yên, chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Núi Hiệu, phường N, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Đức N sinh năm 1950 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 52/2006/HSST ngày 31/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số 77/2007/HSST ngày 14/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 38/2021/HS-ST ngày 20/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 06/8/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 24 tháng; ngày 08/3/2006 bị công an xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu,

tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản công dân theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC; ngày 28/01/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đưa vào cơ sở giáo dục số 39/QĐ-UBND thời hạn 24 tháng (đều đã được xóa tiền án, tiền sự). Bị cáo đang bị tạm giữ từ ngày 07/8/2025, tạm giam từ ngày 13/8/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 1, khối 24, phường L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hà Tiến Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Số 55, đường Lê Lợi, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Đào Đức H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố Núi Hiều, phường N, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức B làm nghề lái xe ôm tại khu vực trước công chợ Giếng Vuông, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2025, khi Đào Đức B đang ngồi chờ khách trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12P1-177.69 trước công chợ (đường Bắc Sơn, phường L, tỉnh Lạng Sơn), thì thấy chị Đào Thị Thu H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển kiểm soát 12D1-282.33 dừng đỗ tại vỉa hè. Đào Đức B nhìn thấy tại hộc để đồ bên trái phía trước của xe mô tô, chị Đào Thị Thu H để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng khi chị Đào Thị Thu H đang mua rau, Đào Đức B điều khiển xe mô tô di chuyển lại gần xe của chị Đào Thị Thu H, lấy trộm chiếc điện thoại di động trên và cất giấu vào trong người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Đào Đức B điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại T, địa chỉ tại số 55, đường L, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn và bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho Hà Tiến Đ với giá 2.500.000 đồng. Số tiền này Đào Đức B đã sử dụng để tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/8/2025 Đào Đức B đến Công an phường Kỳ Lừa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản ngày 22/4/2025. Cơ quan điều tra xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Đào Đức B cho kết quả dương tính với ma túy loại MOR.

Đào Đức B khai nhận là đối tượng đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế Việt Yên, Bắc Ninh từ ngày 06/5/2025 đến ngày 07/8/2025. Trong quá trình điều trị, khoảng 09 giờ sáng ngày 06/8/2025, Đào Đức B đi đến khu vực cầu vượt Quang Châu thuộc phường N, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đào Đức B gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và mua với người đàn ông này 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu

trắng là ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. Sau đó, Đào Đức B một mình sử dụng hết chỗ ma túy trên tại khu vực bãi cỏ chân cầu vượt Quang Châu rồi điều khiển xe đi về nhà em trai.

Đồ vật tài sản bị tạm giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 12P1-177.69, số khung RLHJA3905HY127460, số máy JA39E0127504, xe cũ đang qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 662/KL-KTHS ngày 17/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu gửi giám định thu của Đào Đức B.

Tại kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 11/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB, mua cũ từ khoảng tháng 12 năm 2022, điện thoại cũ đã qua sử dụng là 7.833.000 đồng.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera tại hiện trường, thu giữ 01 tập tin video định dạng mp4 có tên "192.168.1.253_chl_20250422112340_20250422114242", dung lượng 139MB, ghi lại hình ảnh nội dung sự việc. Đào Đức B khai nhận bản thân là người trong video đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Tại kết luận giám định số 477/KS-KTHS ngày 26/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tập tin video gửi giám định không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-KV1 ngày 01/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đức B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo trình bày do bản thân là người nghiện ma túy, không có tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại chị Đào Thị Thu H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đào Đức Hòa vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đều trình bày: Chị Đào Thị Thu H yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản trộm cắp theo quy định pháp luật; anh Đào Đức Hòa yêu cầu được nhận lại xe máy đã cho bị cáo mượn để làm xe ôm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Đức B phạm tội Trộm cắp tài sản và Sử dụng trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Đức B từ 09 đến

12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Đào Thị Thu H số tiền 7.833.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Trả lại xe máy Hon da Wave, màu xanh, biển kiểm soát 12P1-177.69 cho anh Đào Đức Hòa. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và việc thu thập bảo quản tài liệu chứng cứ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người này đều đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, do đó sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2025, tại công chợ Giếng Vuông (đường Bắc Sơn, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn), Đào Đức B lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax màu vàng, dung lượng 256Gb của chị Đào Thị Thu H trị giá 7.833.000 đồng đem bán tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, xác định Đào Đức B đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh, tuy nhiên trong quá trình điều trị, ngày 06/8/2025 Đào Đức B vẫn mua ma túy heroin với một người không quen biết để sử dụng. Kết luận giám định số 662/KL-KTHS ngày 17/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu

nước tiểu gửi giám định thu của Đào Đức B. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, chiếm đoạt tài sản của người khác lấy tiền tiêu xài cá nhân, đồng thời hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo cũng ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, nhất là việc chấp hành điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở y tế hoặc cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện và sau cai nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ các hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xét xử vào các năm 2006, 2007, 2021, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào, cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện bắt buộc và xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần tuy đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại chị Đào Thị Thu H giá trị chiếc điện thoại bị trộm cắp theo kết luận định giá tài

sản số 66/KL-HĐĐG ngày 11/8/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn là 7.833.000 đồng.

[11] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 12P1-177.69 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Đào Đức Hoà, anh Đào Đức Hoà cho bị cáo mượn để kiểm thu nhập bằng việc chạy xe ôm, anh Đào Đức Hoà không biết bị cáo đã sử dụng đi trộm cắp tài sản nên cần trả lại cho anh Đào Đức Hoà.

[12] Đối với Hà Tiến Đ là nhân viên cửa hàng điện thoại Tráng Sỹ, đã mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 256GB, không biết điện thoại do trộm cắp được mà có. Sau khi mua lại chiếc điện thoại, Hà Tiến Đ đã tháo rời các phụ kiện và bán cho nhiều người khác nhau. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật tuy nhiên đến nay chưa có kết quả nên không thu hồi được vật chứng và không có căn cứ xử lý Hà Tiến Đ.

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đào Đức B vào ngày 06/8/2025 tại khu vực cầu vượt Phong Châu thuộc phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh, do Đào Đức B không biết lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và người có trách nhiệm bồi thường dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách nhà nước.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[16] Xét các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 357 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 47; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 331; 332; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Đức B phạm tội Trộm cắp tài sản và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Đức B **01 (một) năm tù về tội Trộm cắp tài sản và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2025.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo Đào Đức B có trách nhiệm bồi thường cho bị hại chị Đào Thị Thu H số tiền 7.833.000 đồng (Bảy triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho anh Đào Đức Hoà 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 12P1-177.69, số khung RLHJA3905HY127460, số máy JA39E0127504, xe cũ đang qua sử dụng .

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Lạng Sơn).

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 392.000 đồng (Ba trăm chín mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an T. Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an T. Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Huyền